

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Hoạt động sản xuất kinh doanh 2021

viettel

viettel

Căn cứ theo Nghị định 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ; Căn cứ theo Hướng dẫn 2820/BQP-Kte ngày 10/8/2021 của Bộ Quốc phòng về việc công bố thông tin của Doanh nghiệp Nhà nước thuộc Bộ Quốc phòng, Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) báo cáo nội dung công bố thông tin năm 2021.



Thông tin Doanh nghiệp



Điều lệ Doanh nghiệp



Kết quả Kinh doanh



Thông tin khác

viettel

01

Thông tin
doanh nghiệp

I. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ DOANH NGHIỆP VÀ ĐIỀU LỆ CÔNG TY

	Tên doanh nghiệp	TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI
	Mã số doanh nghiệp	0100109106
	Tên viết tắt	VIETTEL
	Loại hình doanh nghiệp	Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên
	Địa chỉ	Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
	Người đại diện theo pháp luật	TÀO ĐỨC THẮNG Chức danh: Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Tập đoàn Sinh năm: 1973 Giới tính: Nam Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam



Thông tin Doanh nghiệp



Điều lệ Doanh nghiệp



Kết quả Kinh doanh



Thông tin khác

viettel

02

Điều lệ
công ty

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội được ban hành kèm theo Nghị định số 05/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018, thay thế Nghị định số 101/2014/NĐ-CP ngày 07/11/2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Viễn thông Quân đội.
- Điều lệ bao gồm 12 chương, 86 điều là cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động của Viettel.
- Điều lệ quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của Viettel; Quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với Viettel và phân công thực hiện các quyền trách nhiệm, nghĩa vụ của đại diện chủ sở hữu nhà nước; Tổ chức quản lý Viettel; Mối quan hệ của Viettel với các đơn vị phụ thuộc, công ty con, công ty liên kết; Cơ chế hoạt động tài chính của Viettel; Hoạt động đầu tư ra nước ngoài của Viettel; Quản lý lao động, tiền lương đối với người lao động của Viettel; Tổ chức lại, đa dạng hóa sở hữu, giải thể, phá sản Viettel; Sổ sách và hồ sơ của Viettel; Giải quyết tranh chấp nội bộ và sửa đổi, bổ sung điều lệ tổ chức và hoạt động của Viettel.



Thông tin Doanh nghiệp



Điều lệ Doanh nghiệp



Kết quả Kinh doanh







Thông tin khác

viettel

Kết quả SXKD 2021

THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ
KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021

1. THÔNG TIN VỀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu	Công ty Mẹ	Hợp nhất Tập đoàn
 Vốn điều lệ	159.231 Tỷ đồng	159.231 Tỷ đồng
 Vốn chủ sở hữu	167.054 Tỷ đồng	166.115 Tỷ đồng
 Tổng tài sản	217.826 Tỷ đồng	252.817 Tỷ đồng
 Tổng nợ phải trả	50.804 Tỷ đồng	86.733 Tỷ đồng



Thông tin Doanh nghiệp



Điều lệ Doanh nghiệp



Kết quả Kinh doanh



Thông tin khác

viettel

2. THÔNG TIN VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

TỔNG DOANH THU

CÔNG TY MẸ

94.723 Tỷ đồng

HỢP NHẤT TẬP ĐOÀN

149.494 Tỷ đồng

LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ

Công ty mẹ

32.541 Tỷ đồng

Hợp nhất Tập đoàn

36.908 Tỷ đồng

LỢI NHUẬN SAU THUẾ

Công ty mẹ

26.073 Tỷ đồng

Hợp nhất Tập đoàn

28.978 Tỷ đồng

THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

Nộp Ngân sách nhà nước

—

Công ty mẹ

29.497 Tỷ đồng

Hợp nhất Tập đoàn

31.690 Tỷ đồng

Nộp Bộ Quốc phòng


—

Công ty mẹ

1.187 Tỷ đồng

Hợp nhất Tập đoàn

1.187 Tỷ đồng



3. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH VÀ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI CỦA CÔNG TY MẸ TẬP ĐOÀN

ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH
NGẮN HẠN

76.345 Tỷ đồng

ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH
DÀI HẠN

57.100 Tỷ đồng

TRONG ĐÓ: TỔNG VỐN ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI

Giá trị góp vốn điều lệ, mua cổ phần tại các khoản đầu tư ở nước ngoài của Công ty mẹ Tập đoàn.

2.119 Tỷ đồng



Thông tin Doanh nghiệp



Điều lệ Doanh nghiệp



Kết quả Kinh doanh



Thông tin khác

viettel

4. TÌNH HÌNH LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG, THU NHẬP CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

	Công ty mẹ	Hợp nhất Tập đoàn
 TỔNG SỐ LAO ĐỘNG BÌNH QUÂN (bao gồm người lao động, người quản lý DN và kiểm soát viên)	12.357 người	40.590 người
 TỔNG QUỸ LƯƠNG (bao gồm quỹ lương người lao động, người quản lý DN và kiểm soát viên)	5.064 Tỷ đồng	11.756 Tỷ đồng
 TIỀN LƯƠNG BÌNH QUÂN	34,15 Tỷ đồng /người/ tháng	24,14 Tỷ đồng /người/ tháng



04

Thông tin khác

Ngày 09/8/2021, Bộ Quốc phòng có văn bản số 2820/BQP-KTe về việc công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Quốc phòng. Theo đó, các doanh nghiệp quốc phòng, an ninh thực hiện lập báo cáo và công bố thông tin định kỳ theo quy định tại Điều 23.1.a, Điều 39.3 Nghị định 47/2021/NĐ-CP. Cụ thể bao gồm:

- Thông tin cơ bản về doanh nghiệp và Điều lệ doanh nghiệp;
- Thông tin về tình hình tài chính và kết quả sản xuất, kinh doanh của năm trước liền kề, gồm: Vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu, tổng tài sản, tổng doanh thu, lợi nhuận trước thuế, lợi nhuận sau thuế, thuế và các khoản đã nộp Nhà nước, tổng vốn đầu tư ra nước ngoài, đầu tư tài chính,

tổng nợ phải trả, tổng số lao động, tổng quỹ lương, mức lương trung bình.

Hiện nay, Viettel đã được công nhận là doanh nghiệp quốc phòng, an ninh theo Quyết định số 13/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 28/2/2022. Do đó, để đảm bảo tuân thủ đúng hướng dẫn của Bộ Quốc phòng, các nội dung công bố thông tin định kỳ của Viettel sẽ thực hiện theo đúng văn bản số 2820/BQP-KTe của Bộ Quốc phòng.

Trên đây là nội dung công bố thông tin của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội năm 2021./.



Thông tin Doanh nghiệp



Điều lệ Doanh nghiệp



Kết quả Kinh doanh



Thông tin khác

viettel

viettel 2021